

DANH SÁCH XÉT TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 7-2025

Stt	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Dân tộc	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Tổng số TCTL	Hạng tốt nghiệp	Học kỳ tốt nghiệp
1	31211026374	Lâm Quốc	Huy	24/01/2003	Kiên Giang		Kinh	DH47MAR01	Marketing	3.45	125	Giỏi	3 (24-25)
2	31211022076	Nguyễn Tuấn	Khải	26/07/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47MAR01	Marketing	2.96	125	Khá	3 (24-25)
3	31211022150	Nguyễn Đức	Tính	01/01/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47MAR01	Marketing	3.33	125	Giỏi	3 (24-25)
4	31211021924	Nguyễn Đăng	Khôi	12/12/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47MAR02	Marketing	3.72	125	Xuất sắc	3 (24-25)
5	31211023576	Cao Nguyễn Hương	Nhi	16/01/2003	Quảng Ngãi	x	Kinh	DH47MAR02	Marketing	3.43	125	Giỏi	3 (24-25)
6	31211026712	Nguyễn Cao Anh	Như	31/03/2003	Vĩnh Long	x	Kinh	DH47MAR02	Marketing	3.66	125	Xuất sắc	3 (24-25)
7	31211021958	Nguyễn Hoàng	Phúc	02/05/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47MAR02	Marketing	3.54	125	Giỏi	3 (24-25)
8	31211022213	Nguyễn Lê	Vy	04/10/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47MAR02	Marketing	2.84	125	Khá	3 (24-25)
9	31211024562	Võ Phan Khương	Duy	14/08/2003	Lâm Đồng		Kinh	DH47MAR03	Marketing	2.9	125	Khá	3 (24-25)
10	31211021967	Huỳnh Thư	Huệ	31/07/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Hoa	DH47MAR03	Marketing	3.63	125	Xuất sắc	3 (24-25)
11	31211026531	Trần Phát	Huy	31/05/2003	Bến Tre		Kinh	DH47MAR03	Marketing	3.33	125	Giỏi	3 (24-25)
12	31211022147	Võ Gia	Khiêm	10/12/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47MAR03	Marketing	3.77	125	Xuất sắc	3 (24-25)
13	31211023572	Vy Mai	Khuyên	21/10/2003	Quảng Ngãi	x	Kinh	DH47MAR03	Marketing	3.69	125	Xuất sắc	3 (24-25)
14	31211026231	Phạm Ngọc Như	Mai	27/11/2003	Tiền Giang	x	Kinh	DH47MAR03	Marketing	3.45	125	Giỏi	3 (24-25)
15	31211022040	Hồ Nguyễn Kim	Ngân	30/06/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47MAR03	Marketing	3.51	125	Giỏi	3 (24-25)
16	31211023147	Đoàn Lê Đông	Nghi	22/10/2003	Quảng Trị	x	Kinh	DH47MAR03	Marketing	3.42	125	Giỏi	3 (24-25)
17	31211026071	Trần Anh Hoàng	Nhi	03/04/2003	Bà Rịa - Vũng Tàu	x	Kinh	DH47MAR03	Marketing	3.66	125	Xuất sắc	3 (24-25)
18	31211024123	Nguyễn Quỳnh	Như	09/04/2003	Phú Yên	x	Kinh	DH47MAR03	Marketing	3.35	125	Giỏi	3 (24-25)
19	31211024389	Đinh Phương Thu	Phương	12/09/2003	Khánh Hòa	x	Kinh	DH47MAR03	Marketing	3.32	125	Giỏi	3 (24-25)
20	31211026462	Lê Minh	Thư	10/05/2003	Cần Thơ	x	Kinh	DH47MAR03	Marketing	3.78	125	Xuất sắc	3 (24-25)
21	31211022098	Dương Hoàng Thy	Thy	07/03/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47MAR03	Marketing	3.53	125	Giỏi	3 (24-25)
22	31211024127	Trần Linh	Vy	27/02/2003	Phú Yên	x	Kinh	DH47MAR03	Marketing	3.58	125	Giỏi	3 (24-25)
23	31211022110	Trần Thúy	Anh	02/09/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.55	125	Giỏi	3 (24-25)
24	31211023946	Hồ Diên Minh	Huy	08/06/2003	Gia Lai		Kinh	DH47IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.2	125	Giỏi	3 (24-25)
25	31211023552	Nguyễn Phương	Linh	25/01/2003	Quảng Ngãi	x	Kinh	DH47IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.33	125	Giỏi	3 (24-25)
26	31211022900	Trần Ngọc	Linh	12/01/2003	Nghệ An	x	Kinh	DH47IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.3	125	Giỏi	3 (24-25)
27	31211025323	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	10/06/2003	Đồng Nai	x	Kinh	DH47IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.16	125	Khá	3 (24-25)
28	31211023160	Nguyễn Lê Minh	Nhật	18/02/2003	Quảng Trị		Kinh	DH47IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.33	125	Giỏi	3 (24-25)
29	31211022564	Đăng Lê Ngọc	Thanh	26/06/2003	Đà Nẵng	x	Kinh	DH47IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.15	125	Khá	3 (24-25)
30	31211022239	Nguyễn Mai Xuân	Thảo	24/09/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.45	125	Giỏi	3 (24-25)
31	31211023579	Ngô Trần Kim	Thoa	07/10/2003	Quảng Ngãi	x	Kinh	DH47IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.23	125	Giỏi	3 (24-25)
32	31211021977	Dương Trần Bảo	Trần	04/05/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.6	125	Xuất sắc	3 (24-25)
33	31211023557	Nguyễn Trần Ngọc	Xuân	25/10/2003	Quảng Ngãi	x	Kinh	DH47IBU01	Kinh doanh quốc tế	3.29	125	Giỏi	3 (24-25)
34	31211022185	Phạm Lý Kiều	Anh	08/12/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.35	125	Giỏi	3 (24-25)
35	31211020094	Phan	Cao	07/03/2003	Hà Nội		Kinh	DH47IBU02	Kinh doanh quốc tế	2.84	125	Khá	3 (24-25)
36	31211021692	Nguyễn Quỳnh	Dương	06/07/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.45	125	Giỏi	3 (24-25)
37	31211023642	Lê Vũ Khôi	Nguyên	09/03/2003	Kon Tum		Kinh	DH47IBU02	Kinh doanh quốc tế	2.89	125	Khá	3 (24-25)
38	31211021741	Trương Hữu	Quốc	06/01/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47IBU02	Kinh doanh quốc tế	2.66	125	Khá	3 (24-25)
39	31211024555	Phạm Ngọc	Thanh	25/06/2003	Lâm Đồng		Kinh	DH47IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.3	125	Giỏi	3 (24-25)
40	31211020078	Vì Khánh	Trang	19/04/2003	Hà Nội	x	Kinh	DH47IBU02	Kinh doanh quốc tế	3.26	125	Giỏi	3 (24-25)
41	31211021827	Trần Mai Minh	Anh	07/11/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.46	125	Giỏi	3 (24-25)
42	31211023055	Lê Thị Ngọc	Ánh	11/01/2003	Quảng Bình	x	Kinh	DH47IBU03	Kinh doanh quốc tế	2.79	125	Khá	3 (24-25)

DANH SÁCH XÉT TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 7-2025

Stt	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Dân tộc	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Tổng số TCTL	Hạng tốt nghiệp	Học kỳ tốt nghiệp
43	31211024578	Nghiêm Xuân	Bảo	01/07/2003	Lâm Đồng		Kinh	DH47IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.43	125	Giỏi	3 (24-25)
44	31211024987	Nguyễn Phan Thụy	Khuê	28/04/2003	Tây Ninh	x	Kinh	DH47IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.28	125	Giỏi	3 (24-25)
45	31211024590	Hoàng Dương Mai	Phương	08/11/2003	Lâm Đồng	x	Kinh	DH47IBU03	Kinh doanh quốc tế	2.85	125	Khá	3 (24-25)
46	31211024248	Lê Trần Công	Thành	16/03/2003	Đắk Lắk		Kinh	DH47IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.17	125	Khá	3 (24-25)
47	31211024377	Đinh Thị Chiêu	Thư	16/03/2003	Khánh Hòa	x	Kinh	DH47IBU03	Kinh doanh quốc tế	3.53	125	Giỏi	3 (24-25)
48	31211023652	Đặng Hoài Thanh	Trúc	23/03/2003	Kon Tum	x	Kinh	DH47IBU03	Kinh doanh quốc tế	2.96	125	Khá	3 (24-25)
49	31211023203	Phan Hoàng Bảo	Ngọc	05/11/2003	An Giang	x	Kinh	DH47IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.47	125	Khá	3 (24-25)
50	31211022045	Huỳnh Phạm Nguyên	Phương	08/12/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.29	125	Giỏi	3 (24-25)
51	31211021728	Nguyễn Lâm Khánh	Quỳnh	15/12/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.51	125	Giỏi	3 (24-25)
52	31211026700	Lê Thảo	Tâm	08/10/2003	Vĩnh Long	x	Kinh	DH47IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.11	125	Khá	3 (24-25)
53	31211021820	Huỳnh Thái	An	24/12/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.59	125	Giỏi	3 (24-25)
54	31211026249	Nguyễn Lê Như	Hải	15/11/2003	Tiền Giang	x	Kinh	DH47IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.16	125	Khá	3 (24-25)
55	31211021892	Nguyễn Bảo	Hân	21/07/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.4	125	Giỏi	3 (24-25)
56	31211026069	Trần Yến	Nhi	28/01/2003	Bà Rịa - Vũng Tàu	x	Kinh	DH47IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.45	125	Giỏi	3 (24-25)
57	31211024594	Nguyễn Dương Thanh	Phương	12/10/2003	Lâm Đồng	x	Kinh	DH47IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.22	125	Giỏi	3 (24-25)
58	31211023409	Trần Nguyễn Anh	Thư	12/02/2003	Quảng Nam	x	Kinh	DH47IBU05	Kinh doanh quốc tế	3.23	125	Giỏi	3 (24-25)
59	31211022703	Nguyễn Quỳnh	Anh	23/11/2003	Thanh Hóa	x	Kinh	DH47IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.4	125	Giỏi	3 (24-25)
60	31211023815	Nguyễn Thành	Được	12/10/2003	Bình Định		Kinh	DH47IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.18	125	Khá	3 (24-25)
61	31211023156	Trương Hoàng	Nhất	30/03/2003	Quảng Trị		Kinh	DH47IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.84	125	Xuất sắc	3 (24-25)
62	31211025504	Dương Ngọc Hoàng	Thi	07/02/2003	Long An	x	Kinh	DH47IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.17	125	Khá	3 (24-25)
63	31211026979	Nguyễn Bích	Tuyền	17/01/2003	Cà Mau	x	Kinh	DH47IBU06	Kinh doanh quốc tế	3.43	125	Giỏi	3 (24-25)
64	31211022218	Trần Tuấn	Đạt	17/04/2003	TP. Hồ Chí Minh		Hoa	DH47IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.64	125	Xuất sắc	3 (24-25)
65	31211025080	Nguyễn Minh Uyển	Khanh	14/10/2003	Bình Thuận	x	Kinh	DH47IBU07	Kinh doanh quốc tế	2.7	125	Khá	3 (24-25)
66	31211026375	Phạm Thiên	Phước	30/10/2003	Kiên Giang		Kinh	DH47IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.14	125	Khá	3 (24-25)
67	31211022064	Phan Minh	Quân	09/01/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.55	125	Giỏi	3 (24-25)
68	31211023646	Vũ Hoàng	Sơn	14/11/2003	Kon Tum		Kinh	DH47IBU07	Kinh doanh quốc tế	2.99	125	Khá	3 (24-25)
69	31211024870	Nguyễn Việt	Thành	02/10/2003	Bình Dương		Kinh	DH47IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.58	125	Giỏi	3 (24-25)
70	31211025324	Nguyễn Phúc	Thiên	30/12/2003	Đồng Nai		Kinh	DH47IBU07	Kinh doanh quốc tế	3.06	125	Khá	3 (24-25)
71	31211021898	Lê	Vinh	12/02/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47IBU07	Kinh doanh quốc tế	2.92	125	Khá	3 (24-25)
72	31211026039	Đặng Lê Phước	Anh	01/12/2003	Đắk Lắk		Kinh	DH47FIN01	Tài chính ứng dụng	2.66	125	Khá	3 (24-25)
73	31211021561	Dương Quang	Hiếu	09/12/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47FIN01	Tài chính ứng dụng	3.11	125	Khá	3 (24-25)
74	31211026525	Thái Văn	Hùng	25/03/2003	Thái Nguyên		Hoa	DH47FIN01	Tài chính ứng dụng	3.19	125	Khá	3 (24-25)
75	31211021840	Phạm Anh	Khoa	18/05/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47FIN01	Tài chính ứng dụng	3.58	125	Giỏi	3 (24-25)
76	31211022073	Nguyễn Thị Khánh	Linh	22/12/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47FIN01	Tài chính ứng dụng	2.99	125	Khá	3 (24-25)
77	31211021814	Nguyễn Châu Minh	Thư	09/11/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47FIN01	Tài chính ứng dụng	2.54	125	Khá	3 (24-25)
78	31211022009	Nguyễn Quốc Anh	Thư	08/07/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47FIN01	Tài chính ứng dụng	3.1	125	Khá	3 (24-25)
79	31211024239	Nguyễn Hà Phước	Trọng	08/09/2003	Bến Tre		Kinh	DH47FIN01	Tài chính ứng dụng	3.39	125	Giỏi	3 (24-25)
80	31211022038	Nguyễn Đức	Trung	16/11/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47FIN01	Tài chính ứng dụng	2.94	125	Khá	3 (24-25)
81	31211021743	Lê Phương	Uyên	30/11/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47FIN01	Tài chính ứng dụng	3.19	125	Khá	3 (24-25)
82	31211022897	Phan Nguyễn Hải	Đặng	01/10/2003	Nghệ An		Kinh	DH47FIN02	Tài chính ứng dụng	3.62	125	Xuất sắc	3 (24-25)
83	31211021559	Trần Nguyễn Ngọc	Giàu	06/10/2003	Phú Yên	x	Kinh	DH47FIN02	Tài chính ứng dụng	3.46	125	Giỏi	3 (24-25)
84	31211023392	Lê Nguyễn Trọng	Phúc	12/04/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47FIN02	Tài chính ứng dụng	3.22	125	Giỏi	3 (24-25)

DANH SÁCH XÉT TỐT NGHIỆP ĐỢT THÁNG 7-2025

Stt	Mã số	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới nữ	Dân tộc	Lớp	Ngành / Chuyên ngành	ĐTB tích lũy	Tổng số TCTL	Hạng tốt nghiệp	Học kỳ tốt nghiệp
85	31211021836	Nguyễn Thanh	Thảo	21/05/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47FIN02	Tài chính ứng dụng	3.02	125	Khá	3 (24-25)
86	31211026591	Huỳnh Thị Phương	Trâm	27/12/2003	Quảng Ngãi	x	Kinh	DH47FIN02	Tài chính ứng dụng	3.14	125	Khá	3 (24-25)
87	31211026057	Đoàn Thị Tuyết	Nhung	19/03/2003	Bà Rịa - Vũng Tàu	x	Kinh	DH47ACC01	Kế toán	2.55	125	Khá	3 (24-25)
88	31211026709	Võ Ngọc Quỳnh	Như	26/12/2003	Đà Nẵng	x	Kinh	DH47ACC01	Kế toán	3.21	125	Giỏi	3 (24-25)
89	31211023582	Hữu Xuân	Phương	02/02/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47ACC01	Kế toán	2.57	125	Khá	3 (24-25)
90	31211021859	Trương Quốc	Bảo	10/06/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.31	125	Giỏi	3 (24-25)
91	31211026383	Bùi Nguyễn Hải	Giang	27/01/2003	Kiên Giang	x	Kinh	DH47MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.06	125	Khá	3 (24-25)
92	31211021701	Trần Minh Tuệ	Hải	12/02/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.14	125	Khá	3 (24-25)
93	31211023947	Lâm Thế	Kiệt	14/11/2003	Gia Lai		Kinh	DH47MAN01	Quản trị Kinh doanh	2.66	125	Khá	3 (24-25)
94	31211023586	Nguyễn Lương Mỹ	Linh	19/08/2003	Quảng Ngãi	x	Kinh	DH47MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.09	125	Khá	3 (24-25)
95	31211021797	Trần Quang	Ngọc	01/11/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47MAN01	Quản trị Kinh doanh	2.95	125	Khá	3 (24-25)
96	31211021907	Đình Ngọc	Tâm	26/07/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47MAN01	Quản trị Kinh doanh	2.88	125	Khá	3 (24-25)
97	31211021921	Đỗ Minh	Thư	09/06/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.01	125	Khá	3 (24-25)
98	31211025942	Nguyễn Thị Hoài	Thương	13/10/2003	Đồng Tháp	x	Kinh	DH47MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.49	125	Giỏi	3 (24-25)
99	31211021986	Hoàng Quốc	Việt	27/09/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47MAN01	Quản trị Kinh doanh	2.99	125	Khá	3 (24-25)
100	31211022617	Trần Chu Trường	An	20/08/2003	Hải Dương		Kinh	DH47MAN02	Quản trị Kinh doanh	3.09	125	Khá	3 (24-25)
101	31211024385	Đặng Khánh	Lam	25/12/2003	Khánh Hòa	x	Kinh	DH47MAN02	Quản trị Kinh doanh	2.94	125	Khá	3 (24-25)
102	31211022585	Nguyễn Nhật	Linh	05/06/2003	Thái Nguyên	x	Kinh	DH47MAN02	Quản trị Kinh doanh	3.42	125	Giỏi	3 (24-25)
103	31211024860	Nguyễn Trần Mai	Phương	03/02/2003	Bình Dương	x	Kinh	DH47MAN02	Quản trị Kinh doanh	3.22	125	Giỏi	3 (24-25)
104	31211020089	Trần Minh	Phương	04/05/2003	Hà Nội	x	Kinh	DH47MAN02	Quản trị Kinh doanh	3.18	125	Khá	3 (24-25)
105	31211022173	Trần Đình	Thiên	16/05/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47MAN02	Quản trị Kinh doanh	3.4	125	Giỏi	3 (24-25)
106	31211021931	Cao Anh	Thùy	03/09/2003	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH47MAN02	Quản trị Kinh doanh	3.4	125	Giỏi	3 (24-25)
107	31211022029	Đào Hoàng	Tuấn	28/04/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47MAN02	Quản trị Kinh doanh	3.03	125	Khá	3 (24-25)
108	31221025321	Dương Ngọc Khánh	Quỳnh	29/01/2004	Tỉnh Thừa Thiên Huế	x	Kinh	DH48MAN01	Quản trị Kinh doanh	3.64	125	Xuất sắc	3 (24-25)
109	31211024561	Nguyễn Đức	Trí	11/01/2003	Lâm Đồng		Kinh	DH47IBU04	Kinh doanh quốc tế	3.13	125	Khá	3 (24-25)
110	31211022556	Lê Quang	Bảo	08/06/2003	Đà Nẵng		Kinh	DH47IBU02	Kinh doanh quốc tế	2.97	125	Khá	3 (24-25)
111	31181024254	Nguyễn Thị Hồng	Như	27/01/2000	TP.HCM	x		DH44ISB01	Kinh doanh Quốc tế	6.16	121	Trung bình khá	3 (24-25)
112	31181020843	Trần Chí	Hào	04/01/2000	TP.HCM			DH44ISB07	Kinh doanh Quốc tế	7.74	121	Khá	3 (24-25)
113	31171021327	Lê Trần Hoàng	Phương	22/12/1999	TP.HCM			DH45ISB01	Kinh doanh Quốc tế	6.68	121	Trung bình khá	3 (24-25)
114	31191020003	Phạm Mai Minh	Anh	12/09/2001	TP. Hồ Chí Minh	x		DH45ISB03	Kinh doanh Quốc tế	7.19	121	Khá	3 (24-25)
115	31201029203	Nguyễn Trí	Trung	27/05/2002	Lâm Đồng		Kinh	DH46ISB02	Marketing	6.94	121	Trung bình khá	3 (24-25)
116	31201029145	Nguyễn Kiều Thảo	Ngân	06/08/2002	TP. Hồ Chí Minh	x	Kinh	DH46ISB03	Marketing	8.21	121	Khá	3 (24-25)
117	31201029200	Nguyễn Thị Vượng	Trình	08/01/2002	Quảng Trị	x	Kinh	DH46ISB07	Kinh doanh Quốc tế	6.97	121	Trung bình khá	3 (24-25)
118	31211022057	Nguyễn Minh	Khôi	29/07/2003	TP. Hồ Chí Minh		Kinh	DH47FIN02	Tài chính ứng dụng	3.49	125	Giỏi	3 (24-25)